**GIÁO ÁN**

**Lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**Hoạt động: Khám phá khoa học**

**Chủ đề: Thế giới động vật**

**Đề tài: Một số động vật nuôi trong nhà.**

**Độ tuổi: 4-5 tuổi**

**1. Mục đích yêu cầu**

+ Kiến thức:

 - Trẻ gọi đúng tên và biết được những điểm rõ nét về cấu tạo, môi trường sống của một số con vật nuôi trong gia đình.Trẻ biết kể kể tên các món ăn được chế biến từ thịt và trứng gà, vịt.

 + Kỹ năng:

- Rèn luyện khả năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

+ Giáo dục:

- Trẻ biết ăn đầy đủ chất dinh dưỡng để cho cơ thể khỏe mạnh.

**2. Chuẩn bị**

- Đồ dùng của cô:

+ Bài giảng điện tử.

+ Tranh vẽ các con vật

+ Mô hình trang trại chăn nuôi gồm có: gà mái, gà trống, vịt, chim, ao, chuồng chim, chuồng gà.

+ Bài hát “Vì sao chim hay hót”.

 - Đồ dùng của trẻ: Đất nặn, bảng con, màu tô…

+ Rổ đựng lô tô về các con vật nuôi trong gia đình.

+ Trang phục gà trống, gà mái, vịt, chim.

**3. Tiến hành hoạt động**

**a) Hoạt động mở đầu**

- Cô và trẻ cùng hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”.

- Trong bài hát nhắc đến tên những con vật nào?

- Ngoài các con vật vừa kể, trong gia đình còn có nuôi các con vật gì?

- Hôm nay, có mấy bạn đến thăm lớp mình, các con hãy gọi đúng tên của các bạn nhé. Hai bạn đóng vai gà mái và vịt xuất hiện.

- Hôm nay các bạn mang đến tặng lớp mình một trò chơi “Ghép tranh”. Các con sẽ lấy những mảnh tranh rời ghép vào thành bức tranh.

- Cô chia trẻ thành hai đội ghép tranh,xong đem sản phẩm lên gắn trên bảng.

- Cô hỏi: các con có biết các con vật này sống ở đâu không? ( con vật nuôi trong gia đình)

- Bây giờ cô mời các con đến thăm một gia đình xem có những con vật gì nhé.

**b) Hoạt động nhận thức**

\*Làm quen các con vật nuôi trong gia đình:

- Cô cho trẻ đến màn hình xem các con vật nuôi trong gia đình như: con gà trống,con mèo, con chó, con lợn…

\* Làm quen con gà mái:

- Cô đọc câu đố: Con gì cục tác cục te.

 Nó đẻ quả trứng nó khoe trứng tròn.

 (Con gà mái).

- Cô cho trẻ quan sát con gà mái và cùng đàm thoại:

- Con gà mái gồm có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi)

- Đầu gà mái có gì? (mắt, mỏ, mào)

- Mỏ gà như thế nào? (nhọn). Mào gà mái như thế nào? (nhỏ)

- Gà mái có mấy chân? (2 chân)

- Ngón chân gà như thế nào? (dài và nhọn)

- Con gà mái có mấy cánh? ( 2 cánh)

- Gà mái đẻ ra gì? (đẻ trứng).

- Con gà mái có gì nữa? (có lông)

- Gà mái kêu làm sao? (cục …cục…cục…tác)

- Con gà mái ăn gì?

- Cô tóm ý: Gà mái có đầu, mình, chân, đuôi. Đầu gà mái có mắt,mỏ gà nhọn, có 2 chân, chân có ngón dài và nhọn. Gà mái đẻ trứng và ấp nở thành con. Là con vật nuôi trong gia đình.

\* Làm quen con vịt:

- Các con hãy lắng nghe tiếng kêu của con gì?

 (Con vịt ).

- Cô cho trẻ quan sát con vịt và cùng đàm thoại:

- Con vịt gồm có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi)

- Đầu con vịt có gì? (mắt, mỏ)

- Mỏ vịt như thế nào? (mỏ vịt dẹt).

- Con vịt có mấy chân? (2 chân)

- Ngón chân vịt như thế nào? (dài và có màng)

- Con vịt có mấy cánh? ( 2 cánh)

- Con vịt đẻ ra gì? (đẻ trứng).

- Con vịt có gì nữa? (có lông)

- Con vịt kêu làm sao? (cạc…cạc…cạc…)

- Con vịt ăn gì?

- Cô tóm ý: Con vịt có đầu, mình, chân, đuôi. Đầu con vịt có mắt, mỏ vịt dẹt, có 2 chân, chân có ngón dài và có màng. Con vịt đẻ trứng và ấp nở thành con. Là con vật nuôi trong gia đình.

\* So sánh con gà mái và con vịt:

+ Giống nhau: đều có đầu, mình, 2 chân,2 cánh, đuôi, lông. Đẻ trứng và ấp nở thành con. Là con vật nuôi trong gia đình. Chúng đều ăn chung thức ăn như lúa, gạo, rau, cám…

+ Khác nhau:

* Con gà mái: có mào nhỏ, mỏ nhọn, chân không có màng.
* Con vịt: không có mào, mỏ dẹt, chân có màng.

- Cô tóm ý: Những con vật này đều có ích lợi cho chúng ta thịt và trứng ăn ngon và bổ. Thịt và trứng những con vật này thuộc nhóm chất đạm. Ăn vào giúp cơ thể khỏe mạnh, mau lớn. Vậy đối với bữa ăn ở trường hay ở nhà, các con hãy ăn đủ chất dinh dưỡng nhé.

\* Cho trẻ kể tên một số con vật nuôi trong gia đình mà trẻ biết (cho trẻ xem hình ảnh).

\* Luyện tập: “Ai đoán giỏi”.

- Cô nêu đặc điểm, tiếng kêu,câu đố con vật nào thì các con lắng nghe và chọn thẻ bài lô tô giơ lên cho cô và các bạn xem đó là con vật gì. Nếu đúng thì được cô và các bạn khen.

\* Trò chơi: “Ai nhanh nhất”.

- Cả lớp chia thành hai đội. Lần lượt các con sẽ lên chọn trứng gà và trứng vịt cho con gà mái và con vịt theo yêu cầu của cô. Thi đua xem đội nào lấy được nhiều quả trứng hơn, đội đó sẽ thắng cuộc.

**c) Kết thúc hoạt động**

- Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc con vật nuôi trong gia đình. Ăn uống đủ chất dinh dưỡng để cơ thể khỏe mạnh.